

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

Lầu 2,3,4,5,6 toà nhà 509-515 Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, Tp.HCM



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Tp.HCM, ngày 05 tháng 04 năm 2019



NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

STT	Nội dung	Số tờ trình/Báo cáo	Ghi chú
1	Chương trình làm việc tại Đại hội.		
2	Quy chế tổ chức Đại hội.	01/QC – ĐHĐCĐ.2019	
3	Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2018, kế hoạch năm 2019.	02/BC – ĐHĐCĐ.2019	
4	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương án sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc.	03/BC – ĐHĐCĐ.2019	
5	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát.	04/BC – ĐHĐCĐ.2019	
6	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.	05/TT – ĐHĐCĐ.2019	
7	Tờ trình phương án chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát (Chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018; phương án chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019)	06/TT – ĐHĐCĐ.2019	
8	Tờ trình phương án trích lập các quỹ (trích lập các Quỹ năm 2018 và phương án trích lập các Quỹ năm 2019).	07/TT – ĐHĐCĐ.2019	
9	Tờ trình về phương án chia cổ tức năm 2018 và tỷ lệ chia cổ tức dự kiến năm 2019.	08/TT - ĐHĐCĐ.2019	
10	Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT, BKS lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019	09/TT - ĐHĐCĐ.2019	
11	Tờ trình về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019	10/TT - ĐHĐCĐ.2019	
12	Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS của bà Ngô Thị Bích Thảo.	11/TT-ĐHĐCĐ.2019	

13	Thông qua Qui chế bầu cử, đề cử, ứng cử và danh sách, lý lịch của ứng viên bầu bổ sung vào BKS.	12/QC- ĐHĐCĐ.2019	
14	Biểu quyết thông qua các nội dung trên		
15	Tiến hành bầu cử, kiểm phiếu		
16	Thảo luận, giải lao		
17	Công bố kết quả bầu cử. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội Bế mạc đại hội.		

NỘI DUNG CHI TIẾT CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG
CODUPHA

Địa điểm : Hội trường KS Ngọc Lan – Số 293 Lý Thường Kiệt, P15, Q11, TP HCM

Thời gian: Từ 8h00 phút - Thứ ba, ngày 23 tháng 4 năm 2019

Thời gian	Nội dung
8h00-8h30	Tiếp đón, ổn định chỗ ngồi khách mời và các cổ đông
8h30-9h00	Khai mạc đại hội
	Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu
	Giới thiệu Chủ tịch đoàn
	Chủ tọa cuộc họp chỉ định Thư ký Đại hội
	Giới thiệu và biểu quyết thông qua chương trình Đại hội
	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu
	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội
9h00-9h10	Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị
9h10-9h20	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc
9h20-9h30	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát
9h30-9h50	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG; - Tờ trình thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019; - Tờ trình về việc chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2018 và phương án chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2019. - Tờ trình về việc Báo cáo tình hình trích lập các quỹ năm 2018 và Đề xuất phương án trích lập các Quỹ năm 2019;

	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình về việc chia cổ tức năm 2018, tỷ lệ chia cổ tức dự kiến năm 2019; - Tờ trình về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019; - Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà Ngô Thị Bích Thảo. - Thông qua Qui chế bầu cử, đề cử, ứng cử và danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung vào BKS. - Tiến hành bầu cử, kiểm phiếu.
9h50-10h30	Thảo luận Báo cáo tài chính năm 2018 và phương án chia cổ tức năm 2019
	Thảo luận về phương án sản xuất kinh doanh năm 2019, phương án trích lập các quỹ năm 2019 và tỷ lệ chia cổ tức dự kiến năm 2019
	Thảo luận về phương án chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và thưởng Ban điều hành Công ty khi kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 vượt kế hoạch đề ra
	Thảo luận về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019.
	Thảo luận về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019
	Các nội dung khác trong chương trình của Đại hội.
10h30-11h00	Biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát.
	Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2018
	Biểu quyết thông qua việc chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT, BKS năm 2019.
	Biểu quyết thông qua Báo cáo tình hình trích lập các quỹ năm 2018 và Đề xuất phương án trích lập các Quỹ năm 2019
	Biểu quyết thông qua phương án chia cổ tức năm 2018 và Biểu quyết thông qua mức cổ tức dự kiến năm 2019.
	Biểu quyết thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019
	Biểu quyết thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

	<p>Biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS của bà Ngô Thị Bích Thảo.</p> <p>Biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử, đề cử, ứng cử; số lượng nhân sự bầu bổ sung vào BKS.</p>
11h00-11h30	Bầu cử, Ban kiểm phiếu làm việc, công bố kết quả và in báo cáo.
11h30-11h45	Thư ký Đại hội thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên
12h00	Chủ tọa Đại hội bế mạc

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha (“**Công ty**”)

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia đại hội và thể thức tiến hành đại hội.

Điều 3: Tính hiệu lực

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 4: Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha chốt ngày 26/03/2019.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty (*theo danh sách cổ đông nhận ngày 26/03/2019*) hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của cổ đông là cá nhân.

Điều 6. Quy định về Ủy quyền

6.1. Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được uỷ quyền dự họp;

- Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp;
 - Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp.
- 6.2.** Các trường hợp Giấy uỷ quyền được lập thành văn bản không theo mẫu của công ty sẽ do Chủ tọa đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của Giấy uỷ quyền đó.
- 6.3.** Một người có thể làm đại diện theo uỷ quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.
- 6.4.** Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản uỷ quyền trước khi vào phòng họp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội

7.1. Quyền của các cổ đông tham dự đại hội

- Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp đại hội bằng văn bản uỷ quyền theo mẫu;
- Khi tham dự cuộc họp đại hội cổ đông thường niên, mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều nhận được các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp;
- Được quyền phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;
- Được phát các tài liệu nội dung, chương trình Đại hội kèm theo;
- Cổ đông đến Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội đó để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

7.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế này;
- Khi cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến tham dự đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:
 - + Thư mời tham dự đại hội (nếu có).

- + Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu.
- + Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội).
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;
- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.
- Tự túc về các chi phí để tham dự đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký

8.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

- Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Ban chủ tọa có số thành viên không quá 05 (năm) người;
- Cuộc họp ĐHCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội;
- Quyết định của chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- Chủ tọa Đại hội có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự;
- Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội;
- Chủ tọa chỉ định Ban thư ký Đại hội;
- Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - + Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp.
 - + Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

8.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

- Ban thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.
- Ban thư ký có chức năng lập Biên bản đại hội chép biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh đầy đủ, trung thực, chính xác các nội dung cuộc họp, soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, trình bày trước Đại hội Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp, thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông, chuyển Chủ tọa quyết định.
- Thực hiện các công việc trợ giúp khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 9: Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội do Hội đồng quản trị Công ty chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: kiểm tra Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước, hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có).
- Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông thẻ biểu quyết, và các tài liệu họp của ĐHCĐ.
- Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 chỉ được tiến hành khi có đủ số lượng cổ đông đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

Điều 10: Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu bao gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Công ty.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bầu cử, biểu quyết của các cổ đông và tổ chức ghi nhận.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả bầu cử, biểu quyết và công bố trước Đại hội; giao lại biên bản cho Chủ tọa Đại hội.
- Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả bầu cử, biểu quyết, Ban kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

IV. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 11: Nội dung tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung sau:

1. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội.
2. Báo cáo hoạt động năm 2018 của Hội đồng Quản trị.
3. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Ban Tổng Giám đốc Công ty.
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
5. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
6. Tờ trình về thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.
7. Tờ trình về việc chi trả tiền lương và thù lao của của HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả tiền lương và thù lao của của HĐQT, BKS năm 2019
8. Tờ trình về phương án trích lập các quỹ năm 2018.
9. Tờ trình về phương án chia cổ tức năm 2018 và cổ tức dự kiến năm 2019.
10. Tờ trình về ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán cho năm 2019.
11. Tờ trình việc thông qua kế hoạch sản kinh doanh năm 2019.
12. Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà Ngô Thị Bích Thảo.
13. Thông qua Quy chế bầu cử, đề cử, ứng cử và danh sách nhân sự bầu bổ sung vào BKS
14. Tiến hành bầu cử, công bố kết quả.
15. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Điều 12: Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc bầu bổ sung thành viên BKS được thực hiện theo Quy chế bầu cử, đề cử, ứng cử.

Việc biểu quyết thông qua các nội dung còn lại được lựa chọn theo hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại đại hội.

Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Trưởng ban kiểm

phiếu có trách nhiệm công bố kết quả biểu quyết trước các cổ đông dự đại hội Đại hội.

Điều 13: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giao Phiếu biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa đại hội. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với Đoàn Chủ tịch qua thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 14: Thông qua quyết định tại Đại hội

- Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh Nghiệp;
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

V. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 15: Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

Điều 16: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.
- Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHCĐ phù hợp với quy định của Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

VI. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 17: Trường hợp tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông không thành

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này, thì được triệu tập lần thứ 2 trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng

cổ đông thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, thì được triệu tập lần họp thứ ba trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

Điều 18: Một số quy định khác

Sau cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị cam kết thực hiện tốt phương án sản xuất kinh doanh cùng các vấn đề được thông qua tại Đại hội và tuyên bố bế mạc Đại hội.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19: Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 7 phần, 19 điều, có hiệu lực ngay khi được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên ngày 23 tháng 4 năm 2019.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Lê Văn Sơn

BÁO CÁO

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG
CODUPHA

Thực hiện qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha xin gửi tới Quý Cổ đông bản báo cáo tổng kết hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Đánh giá chung của Hội đồng Quản trị về tình hình kinh tế và ngành Dược.
2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018;
3. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty;
4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;
5. Kế hoạch định hướng của Hội đồng Quản trị năm 2019.

Cụ thể như sau:

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về tình hình kinh tế và ngành Dược:

*** *Tình hình kinh tế đất nước:***

GDP tăng trưởng mạnh, đồng tiền ổn định là nhân tố tạo nên sự khác biệt của Việt Nam trong bức tranh kinh tế toàn cầu. Năm 2018 GDP tăng 7,08%, CPI bình quân 3,5% và lạm phát cơ bản là 1,5%.

Năm 2018 có trên 3000 dự án FDI mới được cấp phép với tổng vốn đăng ký là 17,79 tỷ USD cùng với việc vốn bổ sung của các dự án 2017 nâng tổng vốn FDI năm 2018 lên tới 25,6 tỷ USD.

Thương mại kim ngạch XNK năm 2018 đạt 482,23 tỷ USD, trong đó kim ngạch xuất khẩu 245,72 tỷ USD, nhập khẩu 238,54 tỷ USD, thặng dư thương mại 7,2 tỷ USD.

Nhìn chung, nền kinh tế Việt Nam năm 2018 ổn định và phát triển, đây là yếu tố thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư.

*** Tình hình ngành Dược:**

Theo số liệu nghiên cứu thị trường của EUI, năm 2018, mức chi tiêu thuốc bình quân đầu người Việt Nam chỉ dừng lại ở mức 65-70 USD, thấp hơn mức trung bình trên thế giới là 150USD. Bên cạnh đó, theo báo cáo của BMI, ngành dược Việt Nam năm 2018 có giá trị khoảng 5,2 tỷ USD, dự báo tăng 11% /năm trong vòng 05 năm tới.

Năm 2018, ngành Dược có rất nhiều nhà đầu tư nước ngoài cũng như các nhà đầu tư đa ngành hàng đầu trong nước đầu tư vào ngành Dược như: Cổ đông lớn Nhật Bản Taisho tiếp tục đầu tư nâng tỷ lệ sở hữu tại Dược Hậu Giang lên 51%, tập đoàn Adamed Group của Ba Lan mua 70% cổ phần của công ty Đạt Vi Phú. Đáng chú ý thị trường ngành Dược đã đón nhận thêm nhiều nhà đầu tư mới khi chính sách thoái vốn của nhà nước tiếp tục được thực hiện ở Tổng công ty đầu tư vốn (SCIC) có kế hoạch thoái vốn tại các doanh nghiệp mà SCIC nắm giữ. Việc sáp nhập, mua bán các công ty dược trong nước đang diễn ra rất sôi động. Năm 2018 các doanh nghiệp trong nước cũng đã và đang đẩy mạnh đầu tư cải tiến công nghệ, sản phẩm để đáp ứng các tiêu chuẩn sản xuất GMP Châu Âu, Nhật Bản. Bên cạnh đó tập đoàn Vingroup quyết tâm đầu tư vào ngành Dược với dự án nghiên cứu sản xuất thuốc VinFa và triển khai hệ thống các nhà thuốc để khai thác thị trường bán lẻ. Riêng về lĩnh vực phân phối đặc thù ngành Dược cũng như lịch sử phát triển của ngành thì mỗi doanh nghiệp được thành lập đều là một doanh nghiệp có hoạt động phân phối dẫn tới hệ thống phân phối chông chéo, qui mô doanh nghiệp nhỏ lẻ, các công ty nước ngoài dưới nhiều hình thức cũng đã thực hiện phân phối thuốc, đặc biệt ưu thế phân phối thuốc cho các công ty đa quốc gia, mặc dù Nghị định 54 đã quy định về quyền được phân phối cho các công ty trong nước. Tuy nhiên đến nay thông tư hướng dẫn chưa ban hành, các chính sách chưa được triển khai triệt để, do đó ưu thế cho công ty phân phối trong nước vẫn còn dừng ở mức hiện tại cạnh tranh, chông chéo, qui mô nhỏ lẻ rất khó phát triển. Đặc biệt chính sách của ngành có nhiều thay đổi nên tác động rất lớn đến hoạt động của ngành Dược nói chung.

Cụ thể:

- Chính sách đấu thầu thay đổi rất lớn: Nhóm hàng đấu thầu ưu tiên hàng sản xuất trong nước trong khi nhóm hàng mà công ty đang phân phối chủ yếu là hàng nhập khẩu từ nước ngoài như Ấn Độ, Hàn Quốc và các nước Châu Á khác hầu như bị hạn chế tối đa, thực tế là rất hiếm cơ hội để tham gia dự thầu. Đối với nhóm hàng thuộc các nước Châu Âu G7 thì cạnh tranh gay gắt do thay đổi tiêu chuẩn về ổn định của thuốc ở vùng 4, vùng 2 dẫn đến nguồn hàng này giảm đi rất nhiều so với thời gian trước và giá tăng cao.
- Việc đấu thầu tập trung dẫn đến cạnh tranh giá, các nhà phân phối muốn trúng thầu buộc phải giảm giá tối đa nên lợi nhuận rất thấp, hơn nữa nếu có trúng thầu thì số lượng hàng bán được thực tế cũng rất ít.
- Việc thực hiện thoái vốn nhà nước tại Tổng Công ty dược VN cũng có ảnh hưởng đến hoạt động của các công ty con và công ty liên kết. Cụ thể: Đối với 3 công ty con TW1, TW2, TW3 là 3 doanh nghiệp khi cổ phần xong rất cần nguồn vốn để hoạt động nhưng do yêu cầu của Bộ Y tế trong giai đoạn TCTD thoái vốn thì tất

cả các công ty con, công ty liên kết không được thay đổi tỷ lệ sở hữu cũng như không được thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ để có vốn hoạt động.

- Đối với công ty CODUPHA trong giai đoạn này cũng gặp nhiều khó khăn (ngoài khó khăn chung của ngành dược) như:
 - + Vốn đầu tư cũng rất hạn chế (vốn điều lệ 182,7 tỷ đồng) mà chủ yếu nằm trong tài sản , thiếu vốn cho hoạt động kinh doanh. Với quy mô doanh thu hàng năm trên 3.000 tỷ, đơn vị luôn phải đi vay trên 600 tỷ dẫn tới áp lực cao về chi phí lãi vay. Thiếu nguồn vốn cho đầu tư cơ sở hạ tầng, kho tàng để xây dựng hệ thống phân phối đáp ứng yêu cầu của các nhà cung ứng lớn nước ngoài có thương hiệu trên thị trường thế giới.
 - + Nguồn nhân lực chưa đáp ứng được những thay đổi của cơ chế, chính sách, số lao động gián tiếp còn cao.
 - + Nhà cung ứng hàng hoá cho hệ thống phân phối của Công ty đang giảm đi rất nhiều do ảnh hưởng lớn từ các chính sách.

*** Giá trị cổ phiếu Công ty CODUPHA:**

Cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán CDP) trong năm 2018 có sự biến động giảm từ mức giá tham chiếu ngày giao dịch đầu tiên (17/7/2018) là 17.900 đồng/cổ phiếu giảm xuống mức giá 12.900 đồng /cổ phiếu(ngày 28/03/2019), tương ứng mức giảm 38,75%. Sự sụt giảm giá trị cổ phiếu do ảnh hưởng chung thị trường ngành Dược cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tại đơn vị. Tuy nhiên khối lượng giao dịch mỗi phiên thấp, (cao nhất là 7.500 cổ phiếu) và rất nhiều ngày không có giao dịch, số lượng giao dịch ít, chủ yếu là các cổ đông nhỏ lẻ.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2018

2.1. Các cuộc họp của HĐQT và Nghị quyết:

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên được phân công phụ trách từng lĩnh vực cụ thể.

Trong năm HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp và ban hành các nghị quyết chỉ đạo công tác điều hành hoạt động kinh doanh, cơ cấu tổ chức các phòng chức năng, đầu tư tại trụ sở chính và các chi nhánh trực thuộc và ban hành các quyết định phê duyệt thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các biên bản và nghị quyết ban hành đều được sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT và phù hợp với Điều lệ Công ty. Nội dung các Biên bản, Nghị quyết như sau:

- 2.1.1. Thống nhất các vấn đề đầu tư tại trụ sở chính và các chi nhánh trực thuộc bao gồm: Nghiệm thu kho Lê Minh Xuân, xây dựng các phương án cải tạo đối với kho CN Tây Nguyên và Cần Thơ .
- 2.1.2. Thống nhất chấm dứt hoạt động của TTPPDP CODUPHA và bàn giao 22.220 m2 đất tại 334 Tô Hiến Thành cho công ty Đông Dương từ ngày 01/01/2018.

- 2.1.3. Thống nhất đơn xin từ nhiệm chức vụ TGD của ông Lê Xuân Hải và thực hiện bổ nhiệm ông Bùi Hữu Hiền giữ chức vụ TGD từ ngày 01/02/2018 theo đúng qui định.
- 2.1.4. Bổ nhiệm bà Trần Thị Thu Cúc giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh CODUPHA Cần Thơ và kéo dài thời gian giữ chức vụ kế toán trưởng đối với ông Nguyễn Văn Tuất.
- 2.1.5. Thống nhất các vấn đề và thành lập Ban chuyển nhượng CODUPHA Lào để tiến hành các thủ tục theo luật định v/v chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại CODUPHA Lào khi có đối tác.
- 2.1.6. Thực hiện cải tạo, sửa chữa và đưa vào sử dụng kho bảo quản hàng Nghiện – Hướng thần và tiền chất theo qui định của Bộ Y tế.
- 2.1.7. Xây dựng và thực hiện cơ cấu, sáp nhập các phòng Kinh doanh, Dịch vụ – Phân phối, Kho vận nhằm tối ưu hiệu quả hoạt động của mỗi bộ phận.
- 2.1.8. Yêu cầu các chi nhánh sắp xếp lại nhân sự, tăng cường lực lượng lao động trực tiếp và quản lý các chi phí một cách hợp lý.
- 2.1.9. Thống nhất dự thảo kế hoạch kinh doanh năm 2019 do Ban TGD trình và tạm ứng 9% cổ tức năm 2018 cho cổ đông.
- 2.10.11. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

2.2. HĐQT cũng đã thực hiện việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, công tác tổ chức nhân sự phù hợp với Điều lệ, qui chế, qui định hiện hành của Công ty và pháp luật Nhà nước.

Tuy nhiên, năm 2018 kết quả hoạt động kinh doanh không đạt chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao, nguyên nhân chủ yếu do hoạt động tại các chi nhánh kém hiệu quả, đặc biệt là chi nhánh Hà Nội là chi nhánh lớn nhất có ảnh hưởng quan trọng tới lợi nhuận của Công ty chỉ đạt 54% , chi nhánh Miền Trung lổ, chi nhánh Tây Nguyên đạt 34%, CN Hải Phòng đạt 32%, CN Vinh đạt 65%, CN Cần Thơ đạt 75%.

3. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty:

a. Số liệu kinh doanh tổng hợp

ĐVT : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Đạt tỷ lệ % so KH 2018	Kế hoạch năm 2019	
					Kế hoạch 2019	So với TH năm 2018 %
I/	Thông tin tài chính					
1	Tổng tài sản		1.796.681			
2	Nợ phải trả		1.594.742			
3	Tổng vốn CSH		201.939			
4	Vốn điều lệ		182.700			
II/	Các chỉ tiêu KD					
1	Doanh thu thực hiện	3.580.000	3.058.364	85,43	3.300.000	107,90
2	Lợi nhuận trước thuế	36.800	27.637	75,10	27.650	100,04
3	Lợi nhuận sau thuế	29.440	24.132	81,97	24.135	100,01

b. Số liệu kinh doanh hợp nhất:

ĐVT : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Đạt tỷ lệ % so KH 2018	Kế hoạch năm 2019	
					Kế hoạch 2019	So với TH năm 2018 %
I/	Thông tin tài chính					
1	Tổng tài sản		1.822.530			
2	Nợ phải trả		1.612.596			
3	Tổng vốn CSH		209.934			
4	Vốn điều lệ		182.700			
II/	Các chỉ tiêu KD					
1	Doanh thu thực hiện	3.602.080	3.089.442	85.68%	3.330.225	107,88
2	Lợi nhuận trước thuế	37.033	28.348	76.55%	28.400	100,18
3	Lợi nhuận sau thuế	29.626	24.763	83.59%	24.800	100,15

4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

a. Những kết quả đạt được:

- Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện việc triển khai nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT và đưa ra các giải pháp cụ thể trong công tác điều hành.
- Thường xuyên báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh trình HĐQT xem xét, đánh giá và có chỉ đạo kịp thời.

- Xây dựng chính sách bán hàng trên toàn quốc và danh mục các mặt hàng chủ lực của Công ty;
- Khai thác nguồn hàng sản xuất trong nước, hợp tác với các công ty sản xuất trong nước để phân phối độc quyền một số sản phẩm.
- Hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý nhân viên bán hàng trên toàn quốc, trước mắt triển khai tại địa bàn TP HCM.
- Ổn định tổ chức, đảm bảo đời sống, việc làm cho cán bộ nhân viên Công ty, sắp xếp, cơ cấu nhân sự tại một số phòng chức năng, điều động, bổ nhiệm thêm chức danh cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu hoạt động của các phòng chức năng, các chi nhánh.

b. Những tồn tại, nguyên nhân:

*** Tồn tại:**

Việc thực hiện chính sách bán hàng thống nhất trên toàn quốc chưa triệt để, một số qui định của Công ty về quản lý tài chính và bán hàng chưa được thực hiện nghiêm túc tại nhiều chi nhánh. Chất lượng dịch vụ và tính chuyên nghiệp trong hoạt động phân phối chưa cao, các chi nhánh chưa chủ động đưa ra được các biện pháp hiệu quả để giải quyết các vấn đề khó khăn nên không hoàn thành chỉ tiêu được giao, ảnh hưởng lớn tới hiệu quả kinh doanh của toàn Công ty.

*** Nguyên nhân:**

+ **Chủ quan:** Ban điều hành chưa sâu sát và kiên quyết, việc đôn đốc, thúc đẩy hoạt động kinh doanh chưa triệt để, phần lớn lãnh đạo chi nhánh, phòng ban thiếu năng động, chưa thể hiện hết vai trò, trách nhiệm trong công tác quản lý, điều hành. Các chi phí quản lý chưa chặt chẽ.

+ **Khách quan:** Sự thay đổi của các chính sách về giá thuốc, chính sách ưu tiên hàng sản xuất trong nước đã buộc nhiều nhà cung cấp thuốc nước ngoài lâu năm của Công ty phải rời khỏi thị trường Việt Nam, chính sách đấu thầu, các qui định của Bảo hiểm XH, qui định về quản lý thị trường nhà thuốc và những qui định của các địa phương ảnh hưởng lớn đến việc cung cấp hàng hoá trong hệ thống điều trị và ngoài điều trị.

Các nhà sản xuất trong nước tự xây dựng riêng kênh phân phối nên việc khai thác nguồn hàng trong nước gặp nhiều khó khăn.

Công nợ tại khối điều trị ở một số khách hàng lớn, lâu năm với Công ty chậm trả ảnh hưởng lớn tới lợi nhuận của đơn vị.

Quá trình thoái vốn tại TCTD chậm dần tới việc công ty không được đầu tư vốn để kinh doanh và xây dựng cơ sở vật chất tương ứng với qui mô doanh thu hàng năm.

5. Kế hoạch định hướng của Hội đồng Quản trị:

- + Tiếp tục chỉ đạo triển khai các chủ trương, chính sách của Công ty, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2019 đã được dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Doanh thu: 3.300 tỷ đồng

Lợi nhuận: 27,65 tỷ đồng

Cổ tức: Không thấp hơn 9 %

- + Chỉ đạo thực hiện triệt để chính sách bán hàng của Công ty trong phạm vi toàn quốc, đồng thời đa dạng hoá các sản phẩm có khả năng cạnh tranh cao.
- + Thực hiện triệt để các chính sách tiết kiệm, xây dựng phương án cắt giảm cụ thể các loại chi phí bất hợp lý, tối ưu hoá các chi phí hợp lý góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- + Tập trung đổi mới nâng cao năng lực quản trị trong mọi hoạt động của Công ty nhằm thay đổi cơ bản hoạt động quản lý, điều hành tại doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch, chính sách và các chỉ đạo của lãnh đạo Công ty, đồng thời xử lý nghiêm khắc các tập thể, cá nhân không thực hiện đúng các yêu cầu.
- + Tập trung đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất và đào tạo nguồn nhân lực nhằm tạo nên một hệ thống phân phối thực sự mang tính chuyên nghiệp và tương đối hiện đại phù hợp với qui mô và tiềm năng của thị trường, tạo sự đột phá trong phân phối, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm thu hút các nhà cung ứng trong và ngoài nước.
- + Xây dựng chính sách tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có năng lực, kinh nghiệm, tâm huyết để bổ sung kịp thời. Đồng thời tái cấu trúc lại hoạt động và nhân sự tại các chi nhánh đảm bảo đáp ứng chiến lược phát triển Công ty.
- + Tiếp tục xây dựng các phương án đầu tư vào các công ty sản xuất Dược phẩm và các công ty sản xuất vật tư y tế nhằm tăng cường thêm nguồn hàng cho hệ thống phân phối.
- + Tập trung tìm kiếm các nhà cung ứng và các nguồn hàng có tính cạnh tranh cao trên thế giới.
- + Tiếp tục quá trình chuyển nhượng CODUPHA Lào theo qui định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là những định hướng quan trọng năm 2019 đòi hỏi sự quyết tâm cao của cả tập thể HĐQT, Ban điều hành và toàn thể cán bộ, nhân viên công ty cũng như sự ủng hộ của quý cổ đông nhằm thực hiện thành công mục tiêu chúng ta đã xây dựng vì sự phát triển bền vững của Công ty CODUPHA.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin chân thành cảm ơn các nhà đầu tư, các quý cổ đông và toàn thể người lao động đã tin tưởng và ủng hộ Công ty trong suốt thời gian qua.

Kính chúc các quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Sơn

**CTY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG
CODUPHA**

Số: 03/BC-ĐHĐCĐ.2019

*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
VỀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

Thay mặt Ban Tổng giám đốc, tôi xin báo cáo quý vị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 như sau:

I. TỔNG KẾT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018:

a. Số liệu kinh doanh tổng hợp

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2018	Năm 2018	Năm 2017	Tỷ lệ TH/KH	Tỷ lệ% NN/NT
1	3	4	5	6=4/3	7=4/5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.601.000	3.097.081	3.673.425	86%	84,3%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	21.000	38.717	25.982	184,3%	149%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	3.580.000	3.058.364	3.647.443	85,4%	83,8%
4. Giá vốn hàng bán	3.336.055	2.870.802	3.432.151	86,1%	83,6%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	243.945	187.562	215.291	76,9%	87,1%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	10.155	30.608	25.650	301,4%	119%
7. Chi phí tài chính	51.200	44.432	46.410	86,8%	95,7%
Trong đó : Lãi vay phải trả	37.000	37.650	34.886	101,8%	107,9%
8. Chi phí bán hàng	133.000	114.821	120.362	86,3%	95,4%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	36.500	30.944	51.064	84,8%	60,6%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: 30= 20 + (21-22)-(24+25)	33.400	27.973	23.105	83,8%	121,07%
11. Thu nhập khác	6.200	1.216	28.330	19,6%	4,3%
12. Chi phí khác	2.800	1.551	14.233	55,3%	10,9%
13. Lợi nhuận khác: (40 = 31 - 32)	3.400	-335	14.097	-9,9%	-2,4%

14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : (50 = 30 +40)	36.800	27.637	37.202	75,1%	74,3%
15. Chi phí Thuế TNDN hiện hành	7.360	3.505	3.352	47,62%	104,6%
16. Chi phí Thuế TNDN hoãn lại					
17. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp : (60 = 50 - 51-52)	29.440	24.132	33.850	81,97%	71,3%

b. Số liệu kinh doanh hợp nhất:

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2018	Năm 2018	Năm 2017	Tỷ lệ TH/KH	Tỷ lệ% NN/NT
1	3	4	5	6=4/3	7=4/5
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3,602,080	3,089,442	3,664,849	85.68%	84.30%
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	37,033	28,348	38,047	76.55%	74.51%
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN	29,626	24,763	34,625	83.59%	71.52%

Năm 2018 kinh doanh ngành dược là năm cực kỳ khó khăn, riêng đối với công ty Codupha đây là năm có rất nhiều khó khăn, thử thách:

- Tòa nhà văn phòng làm việc phải thuê và Tổng kho bảo quản hàng hoá phải di dời về khu công nghiệp LMX theo qui hoạch của Thành phố nên đã ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động kinh doanh và phát sinh thêm nhiều chi phí.
- Việc xin cấp Visa, Quota thuốc của các nhà sản xuất, nhà cung cấp phải đáp ứng đầy đủ yêu cầu hồ sơ kỹ thuật theo qui định mới cho nên rất chậm trễ, gây nên tình trạng thiếu hụt nguồn hàng kinh doanh của công ty.
- Giá đấu thầu thuốc ngày càng giảm thấp do cạnh tranh cùng nhóm hàng dẫn đến tỷ lệ lãi gộp ngày càng giảm, ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận.
- Luật Dược cũng như các Nghị định, thông tư mới ban hành của ngành cũng ảnh hưởng đến hoạt động đấu thầu.
- ***Nghị định số: 20/2017/NĐ-CP của chính phủ ký ngày 24/02/2017 có hiệu lực từ ngày 01/05/2017 quy định về 'quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết' cũng ảnh hưởng trực tiếp đến công ty Codupha.***

Trong năm 2018 có nhiều khó khăn, tuy nhiên nhờ sự quyết tâm của HĐQT và Ban điều hành cùng với sự nỗ lực của tập thể CBCNV toàn công ty đã đạt được kết quả như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ % TH/KH
----	----------	-----	---------------	----------------	---------------

1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	3.580.000	3.058.364	85,43%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	36.800	27.637	75,10%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	29.440	24.132	81,97%
4	Thưởng HDQT nếu hoàn thành KH (3%*LNST+10%LN vượt)	Triệu đồng	0	0	
5	Trích thưởng HDQT, BKS, Ban Tổng GD	Triệu đồng	710	530	74,64%
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	12 %	9%	75,00%
7	Quỹ KTPL	Triệu đồng	6,500	5,500	84,61%
8	Lợi nhuận chưa phân phối	Triệu đồng	342	4.967	1373.39
9	Thu nhập bq của NLĐ	Triệu đồng	12	11,5	95.8%

II. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

- Năm 2019 được nhận định cũng chưa có gì thay đổi, là năm có nhiều khó khăn, thách thức trong kinh doanh được phẩm.
- Với mục tiêu của công ty Codupha được duy trì và phát triển trở thành “Nhà phân phối chuyên nghiệp hàng đầu”, Ban điều hành Công ty đã phân tích, đánh giá thị trường và thực trạng của đơn vị để xây dựng các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch	ĐVT	KH năm 2018	TH năm 2018	KH năm 2019
1. Doanh thu thuần	Triệu đồng	3.580.000	3.058.364	3.300.000
2. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	36.800	27.637	27.600
3. Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	Tối thiểu 12%	9%	Tối thiểu 9 %

Để hoàn thành kế hoạch nêu trên, Ban điều hành đã xây dựng các giải pháp thực hiện:

a. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống mạng lưới phân phối của công ty:

- + Đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa các kho GSP tại các chi nhánh đảm bảo qui mô doanh số cũng như nhu cầu phát triển và hoàn thiện mạng lưới phân phối của Công ty trên phạm vi cả nước.
- + Thực hiện quản trị hoạt động kinh doanh, tài chính thông qua phần mềm quản trị đảm bảo tính trung thực, báo cáo kịp thời và hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

- + Triển khai phần mềm quản lý nhân viên bán hàng, giao hàng trong toàn công ty.
- + Triển khai sửa đổi thực hiện các qui trình phù hợp trong hệ thống chất lượng đảm bảo tính thống nhất, hiệu quả trong mọi hoạt động..

b. Thực hiện giải pháp tăng doanh số bán hàng và phân phối đối với từng mặt hàng nhằm nâng cao thương hiệu để thu hút nhiều các đối tác trong và ngoài nước.

- + Đa dạng hóa các sản phẩm nhằm tận dụng tối đa tiềm năng hệ thống mạng lưới phân phối của công ty.
- + Đẩy mạnh và phát triển nguồn hàng vật tư tiêu hao, BHYT đang ít cạnh tranh vào hệ thống bệnh viện.
- + Xây dựng chính sách bán hàng đối với từng mặt hàng, nhóm hàng mang tính linh hoạt và thực hiện thường xuyên các chương trình chăm sóc khách hàng.

c. Tổ chức sắp xếp lại bộ máy điều hành quản lý tinh gọn, hiệu quả đồng thời tăng cường tuyển dụng đào tạo nguồn nhân lực có kinh nghiệm, trình độ và năng lực.

d. Tối ưu hóa các chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh:

- + Kiểm soát chi phí và kiểm soát rủi ro trong kinh doanh nhằm hạn chế đến mức tối đa những thiệt hại có thể xảy ra.
- + Tăng cường thu hồi công nợ, quản lý chặt chẽ từng đối tượng nợ, tuổi nợ... để tăng nhanh vòng quay của vốn và giảm chi phí lãi vay
- + Rà soát lại các chi phí hiện hành và các qui định, chính sách của công ty để điều chỉnh cho phù hợp công tác kinh doanh hiện nay.
- + Thực hiện chính sách lương mới theo tính chất công việc nhằm nâng cao tính ý thức và trách nhiệm trong công việc của người lao động. Có các chính sách đãi ngộ đối với người lao động có nhiều đóng góp vào hiệu quả kinh doanh của công ty.
- + Nâng cao chất lượng dịch vụ trong các khâu phân phối hàng hoá.

e. Thực hiện các trình tự thủ tục theo qui định của Pháp luật để chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại CODUPHA-LÀO nhằm thu hồi vốn cho công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019, kính trình các quý cổ đông xem xét và cho ý kiến đóng góp.

Xin chân thành cảm ơn!

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2019
CTY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA
Tổng Giám Đốc

Bùi Hữu Hiền

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính thưa toàn thể Quý cổ đông,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược Phẩm TW CODUPHA
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Dược Phẩm TW CODUPHA đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG

Trên cơ sở thực tiễn hoạt động kiểm tra, giám sát quá trình hoạt động của bộ máy Công ty. Thay mặt Ban kiểm soát. Tôi xin báo cáo cáo trước Đại hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2019 về kết quả kiểm soát năm 2018 với các nội dung chính như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2018

Cơ cấu tổ chức : Gồm 3 thành viên :

- Bà Ngô Thị Bích Thảo – Trưởng Ban kiểm soát viên
- Ông Nguyễn Văn Khái – Thành viên
- Ông Trương Chí Thiện – Thành viên

Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã chủ động trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ của công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty với các nội dung công việc sau :

1. Thực hiện theo các chức năng đã được quy định.
2. Kiểm tra và giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018; việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Điều hành. Giám sát việc tuân thủ điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ của công ty.
3. Tham gia các cuộc họp của HĐQT và định kỳ giao ban hàng tháng với Ban lãnh đạo Công ty.

4. Tham gia các công tác kiểm tra tại trụ sở chính công ty và các chi nhánh về thực hiện chính sách chế độ trong hạch toán kế toán, kinh doanh nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai sót trong công tác quản lý của công ty.
5. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo hàng tháng, quý và Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018

Kết quả thực hiện

Trong năm 2018 Ban Kiểm Soát đã tổ chức 02 cuộc họp và phối hợp cùng Ban giám đốc, Kế toán trưởng đi thực tế các chi nhánh nhằm đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2018.

Lương, Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Lương, Thù lao và chi phí hoạt động năm 2018 của từng thành viên Ban kiểm soát được chi trả tuân thủ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018. Tổng số lương, thù lao mà Ban kiểm soát gồm 03 người là: 464 triệu đồng (không tính lương kiêm nhiệm)

II. KẾT QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về thực hiện kế hoạch SXKD:

Năm 2018 là năm kinh doanh khó khăn của ngành dược nói chung và CODUPHA cũng không ngoại lệ. Nguyên do: Các chính sách của Nhà nước thắt chặt việc kinh doanh ngành Dược; việc cấp visa thuốc chậm trễ làm nguồn hàng cung cấp không ổn định, một số đối tác giảm thị phần kinh doanh do hoạt động không hiệu quả;... dẫn đến sự giảm doanh thu nhiều, mặt khác: Chính sách thầu giá rẻ cũng làm cho lãi gộp ngày càng giảm theo mặc dù công ty đã tiết giảm chi phí.

Hội đồng quản trị cùng Ban lãnh đạo Công ty đã đánh giá một cách toàn diện tình hình kinh doanh của Công ty và chủ động khắc phục những khó khăn có những giải pháp cụ thể quyết liệt như :

- Quản lý chặt công nợ, tích cực thu hồi công nợ, giảm nợ xấu
- Tính toán chặt chẽ tất cả các khoản vay.
- Kiểm soát chặt chẽ đầu vào, quản lý tiết giảm chi phí, nhất là tiền lãi phải trả, giảm nợ vay
- Quản lý giám sát dòng tiền.
- Quyết liệt giảm tồn kho, giải quyết hàng tồn đọng chậm luân chuyển .

Với những nỗ lực trên Công ty đã cố gắng để duy trì hoạt động kinh doanh có lãi tuy không đạt được những chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông năm 2018 đã đề ra, cụ thể:

Kết quả kinh doanh tổng hợp

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng doanh thu & thu nhập khác	Triệu đồng		3,090,188	
a	<i>Doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ</i>	<i>Triệu đồng</i>	3,580,000	3,058,364	85.43%
b	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>Triệu đồng</i>		30,608	
c	<i>Thu nhập khác</i>	<i>Triệu đồng</i>		1,216	
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	36,800	27,637	75.10%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	29,440	24,132	81.97%
4	Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu 12%/VĐL	Triệu đồng	21,888	16,416	75.00%
5	Quỹ KTPL	Triệu đồng	6,500	5,500	84.61%
6	Trích quỹ Thường do vượt kế hoạch LN (3%/LNST+ 10%LN Vượt)	Triệu đồng	0	0	
7	Trích thưởng HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc	Triệu đồng	710	530	74.65%
8	Số dư lợi nhuận còn lại	Triệu đồng	342	4,967	

Kết quả kinh doanh hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng doanh thu & thu nhập khác	Triệu đồng		3,090,188	
a	<i>Doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ</i>	<i>Triệu đồng</i>	3,602,080	3,089,442	85.68%
b	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>Triệu đồng</i>		30,608	
c	<i>Thu nhập khác</i>	<i>Triệu đồng</i>		1,216	
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	37,033	28,348	76.55%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	29,626	24,763	83.59%

2. Về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018.

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty và thống nhất như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo đúng quy định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại Hội ĐCĐ thường niên năm 2018.

3. Về tình hình tài chính - kế toán của Công ty

Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

Ban Kiểm Soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty và các công ty liên quan. Những số liệu chính về tình hình tài chính hợp nhất đến 31/12/2018, cụ thể:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu tài chính	31/12/2018	01/01/2018	Chênh lệch	Tỷ Lệ
I. Tổng tài sản	1,822,530	2,029,594	(207,064)	89.80%
1. Tài sản ngắn hạn	1,589,234	1,800,856	(211,622)	88.25%
2. Tài sản dài hạn	233,296	228,738	4,558	101.99%
II. Tổng nguồn vốn	1,822,530	2,029,594	(207,064)	89.80%
1. Nợ phải trả	1,612,596	1,822,529	(209,933)	88.48%
2. Vốn chủ sở hữu	209,934	207,065	2,869	101.39%

Với số liệu như trên, BKS có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 là 1,822.53 tỷ đồng, giảm 11.75% (tương đương giảm 211.62 tỷ đồng) so với năm 01/01/2018 chủ yếu do giảm các khoản của tài sản ngắn hạn. Nguyên do: Công ty tích cực thu hồi công nợ, kiểm soát dòng tiền và hàng tồn kho.
- Tài sản dài hạn tăng 1.99% tương ứng là 4.55 tỷ đồng là do hoàn thành xây dựng kho tại KCN Lê Minh Xuân (tháng 01 năm 2018) và Kho tại CN Đà Nẵng (tháng 05 năm 2018) đưa vào hoạt động trong năm 2018, trang bị thêm dụng cụ và trang thiết bị phục vụ cho kho. Đầu tư thêm phần mềm phục vụ cho công tác bán hàng.
- Nợ phải trả 31/12/2018 là 1,612.59 tỷ đồng, giảm 11.52% (tương ứng giảm 209.93 Tỷ đồng) so với năm 01/01/2018, là do giảm chủ yếu là khoản phải trả nhà cung cấp là 99.98 tỷ đồng (từ 1,007.94 tỷ đồng xuống còn 907.96 tỷ đồng) và một số khoản giảm như vay ngân hàng (giảm 82.12 tỷ đồng), phải

trả ngắn hạn khác (giảm 12.23 tỷ đồng),...

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn : TSNH/Nợ ngắn hạn	Lần	1,0107	1,0192
+ Hệ số thanh toán nhanh : (TSNH - HTK)/Nợ NH	Lần	0,6652	0,6519
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,9013	0,8848
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	9,1364	7,6814
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho : GV hàng bán/HTK bq	Vòng	5,7105	5,0578
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	182,64	169,51
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,8529	0,8015
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	15,7905	11,7957
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,5578	1,3587
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,5344	0,9284

4. Về tình hình đầu tư của Công ty:

- Trong năm 2018 Công ty không có dự án đầu tư xây dựng mới thêm.
- Kho Lê Minh Xuân đã bàn giao và đưa vào sử dụng 05/01/2018, Kho tại Chi Nhánh Đà Nẵng cũng đã bàn giao và đưa vào sử dụng Tháng 05/2018.
- Tổng tài sản tăng trong năm là:

ĐVT: Triệu đồng

Tên TSCĐ	TSCĐ Hữu hình	TSCĐ Vô hình	Tổng cộng
Nhà cửa và vật kiến trúc	80,520		80,520
Máy móc và thiết bị	21,167		21,167
Phương tiện vận tải	5,577		5,577
Thiết bị và dụng cụ quản lý	131		131

Tài sản cố định khác	18		18
Phần mềm bán hàng		49	49
Tổng cộng	107,413	49	107,462

Tình hình đầu tư tại CODUPHA –LAO: Hoạt động liên doanh giữa CODUPHA với đối tác Lào, Vốn góp đầu tư là 843.300 USD chiếm tỷ lệ là 93.7%, lợi nhuận sau thuế hàng năm đạt bình quân từ 8.500 USD đến 10.000 USD. Chỉ đủ duy trì hoạt động ổn định của công ty và chưa chuyển lợi nhuận về từ ngày thành lập công ty.

Nhà máy sản xuất đã cũ, xuống cấp nghiêm trọng cũng như thời hạn thuê đất của Nhà máy còn lại 05 năm nên cũng là một vấn đề gây khó khăn cho công ty liên doanh trong những thời gian tới.

5. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

Trong năm 2018, Ban Kiểm Soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Trong năm công ty được kiểm tra quyết toán số liệu năm 2017 bởi đoàn Kiểm toán Nhà nước và đã truy thu thuế bổ sung là 1,19 tỷ đồng

6. Về công tác quản trị và điều hành

a/ Hội Đồng Quản Trị (HDQT):

- Năm 2018 HDQT đã tổ chức họp và ban hành 08 Nghị quyết.
- HDQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.
- HDQT đã thực hiện hợp lệ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Các nghị quyết của HDQT đã được ban hành đúng thẩm quyền của HDQT và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

b/ Ban Điều hành

Ban Kiểm Soát nhận thấy Ban Điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty với sự nỗ lực và cố gắng cao và tuân thủ đúng các nghị quyết của HDQT.

c/ Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm Soát với HĐQT và Ban Tổng giám đốc

- Ban kiểm soát đã phối hợp cùng với HĐQT, Ban TGD trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình.
- HĐQT và Ban TGD đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình, tham gia các cuộc họp của HĐQT và được cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Các hoạt động của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT.

Trong năm 2018, Ban Kiểm Soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng các nhóm ngành kinh doanh hiệu quả hiện có;
- Đảm bảo nguồn hàng ổn định; quản lý và kiểm soát chặt chẽ về công nợ và hàng tồn kho.
- Có chiến lược đầu tư thích hợp, thận trọng triển khai các lĩnh vực đầu tư mới;
- Nâng cao tính hiệu lực và áp dụng nghiêm các biện pháp chế tài trong thực hiện các qui định, nội quy, quy chế hoạt động của Công ty;
- Xây dựng chính sách lương, thưởng hợp lý nhằm đảm bảo đời sống CB CNV hơn nữa, tạo động lực, kích thích để thúc đẩy kinh doanh
- Hoạch định và có chính sách phù hợp để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường công tác quản trị và dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.
- Xây dựng phương án cho hoạt động tiếp theo của CODUPHA – Lào nhằm bảo toàn hay thu hồi vốn cho công ty.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát qui định theo Điều lệ, qui chế của Công ty và pháp luật Nhà nước.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ theo Điều lệ hoặc đột xuất nếu cần thiết.
- Tham gia cùng với Ban điều hành công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý trong công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và phương hướng hoạt động trong năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn !

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Ngô Thị Bích Thảo

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về việc thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha hiện hành;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha năm 2018 đã được kiểm toán.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Bản báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha đã được Công ty TNHH KPMG ban hành số 18-02-00169-19-1 vào ngày 29 tháng 03 năm 2019.

Bản Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty đã được đăng tải trên website của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Lê Văn Sơn

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về phương án chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

- Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của CODUPHA ngày 22/12/2015

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha kính trình Đại hội đồng cổ đông Codupha xem xét phương án chi trả tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 được giữ nguyên như năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chức danh	Thực hiện Năm 2018		Kế hoạch Năm 2019	
	Tiền lương	Thù lao	Tiền lương	Thù lao
Chủ tịch HĐQT	80.000.000		80.000.000	
Thành viên HĐQT		5.000.000		5.000.000
Trưởng Ban kiểm soát	35.000.000		35.000.000	
Thành viên BKS		2.000.000		2.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Lê Văn Sơn

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về phương án trích lập các quỹ)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha hiện hành;

Thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, tôi xin kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha các nội dung liên quan tới việc trích lập Quỹ như sau:

1. Báo cáo tình hình trích lập quỹ năm 2018

Dựa trên kết quả tài chính năm 2018 với doanh thu đạt 3.058,80 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 24,13 tỷ đồng và căn cứ vào:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha hiện hành;

Tình hình trích lập các quỹ năm 2018 của Công ty được trích lập theo chi tiết sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2017 chuyển sang	2.751.414.601
2	Tổng lợi nhuận trước thuế của năm 2018	27.637.120.703
3	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	3.505.130.825
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN ((4)=(2)-(3))	24.131.989.878
5	Cổ tức (9%/VĐL)	16.416.360.000
6	Trích lập các quỹ, trong đó:	
6a	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.500.000.000
6b	Thưởng của HĐQT, BKS (2%/LN sau thuế +10% x LN vượt)	0
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018	4.967.044.479

2. Đề xuất phương án trích lập các quỹ năm 2019:

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019
1	Tỷ lệ cổ tức (%/VĐL)	Tối thiểu 9 %
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5,5 Tỷ
3	Trích quỹ thưởng do vượt kế hoạch lợi nhuận	Trích 3%/LNST nếu hoàn thành kế hoạch và thêm 10% phần vượt lợi nhuận sau thuế.
4	Thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	Thành viên HĐQT, BKS: 03 tháng thù lao Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS: 1,5 tháng lương Ban Tổng giám đốc, KTT: 1,5 tháng lương
4	Quỹ đầu tư phát triển	0
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi đã phân bổ	Phần còn lại lợi nhuận sau thuế .

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Lê Văn Sơn

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

(Về phương án chia cổ tức 2018 và dự kiến năm 2019)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha hiện hành;

Thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, tôi xin kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha về phương án chia cổ tức 2018 và dự kiến năm 2019 như sau:

1. Phương án chia cổ tức năm 2018

- Kế hoạch năm 2018 : Tối thiểu 12%
- Đã tạm trích trong năm : 9 %
Trong đó chi trả trong năm : Chuyển khoản/Tiền mặt: 9%
- Dự kiến chia cổ tức năm 2018 là 9%

2. Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến năm 2019

- Vốn điều lệ dự kiến tại ngày 31/12/2019 : 182.700.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty : 24.130.000.0000 đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến: Tối thiểu 9% bằng tiền mặt/chuyển khoản

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Lê Văn Sơn

**CTY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG
CODUPHA**

Số: 09/TT-ĐHĐCĐ.2019

*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về việc: Ủy quyền cho HĐQT, BKS lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2019)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Dược Phẩm TW CODUPHA

1/ Thông qua tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán:

+ Là công ty được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết.

+ Công ty có nhiều kinh nghiệm trong kiểm toán các công ty ngành dược.

+ Có thể hỗ trợ tốt hơn cho công ty trong việc cập nhật các chính sách mới về tài chính, kế toán, thuế,...

2/ Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT và Ban Kiểm soát được xem xét và quyết định lựa chọn đơn vị có đủ điều kiện theo qui định của Pháp luật thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Lê Văn Sơn

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về việc: Trình các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019)

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha hiện hành;
- Căn cứ tình hình kinh doanh thực tế, đề xuất của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2018;

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 như sau :

- Vốn điều lệ dự kiến tại ngày 31/12/2019:	182.700.000.000
- Doanh thu kế hoạch 2019:	3.300.000.000.000
- Lợi nhuận sau thuế kế hoạch 2019:	24.130.000.000
- Cổ tức bằng tiền mặt năm 2019:	Tối thiểu 9%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Lê Văn Sơn

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Về việc: thông qua đơn xin từ nhiệm chức danh
thành viên Ban kiểm soát của bà Ngô Thị Bích Thảo)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha hiện hành;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên BKS của bà Ngô Thị Bích Thảo

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông xin ý kiến thống nhất việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà Ngô Thị Bích Thảo theo đơn đề nghị.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Sơn

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CODUPHA

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên **năm 2019** của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha ngày 23/04/2019;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) **thường niên năm 2019** của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha ngày 23/4/2019 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Thực hiện năm 2018 (triệu đồng)	Đạt tỷ lệ % so KH 2018 (%)
1	Tổng doanh thu		
2	Lợi nhuận trước thuế		
3	Lợi nhuận sau thuế		
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức		

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;% không tán thành;% không có ý kiến

Điều 2: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;.....% không tán thành;% không có ý kiến

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Công ty TNHH KPMG tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định và đã được Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha công bố theo quy định, đồng thời đăng tải trên website: www.codupha.com.vn bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban Giám đốc;
- (2) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018;
- (4) Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
- (5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;.....% không tán thành;% không có ý kiến

Điều 4: Thông qua phương án chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019

ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chức danh	Năm 2018	
	Tiền lương	Thù lao
Chủ tịch HĐQT	80.000.000	
Thành viên HĐQT		5.000.000
Ban kiểm soát	35.000.000	
Thành viên BKS		2.000.000

ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;.....% không tán thành;% không có ý kiến

ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chức danh	Năm 2019	
	Tiền lương	Thù lao
Chủ tịch HĐQT	80.000.000	
Chủ tịch và thành viên HĐQT		5.000.000
Ban kiểm soát	35.000.000	
TBKS và thành viên BKS		2.000.000

ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;.....% không tán thành;% không có ý kiến

Điều 5: Thông qua phương án trích phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch năm 2019

ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế của năm 2018	
2a	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN ($=1-(2a+2b)$)	
4	Cổ tức (9%/VĐL)	
5	Trích lập các quỹ. trong đó:	
5a	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	
5b	<i>Thưởng của HĐQT.BKS (10% x LN vượt)</i>	
5c	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	

ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;.....% không tán thành;% không có ý kiến

DHĐCĐ thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019
1	Tỷ lệ cổ tức (%/VĐL)	Tối thiểu ...%
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6,5 tỷ đồng
3	Trích quỹ thưởng do vượt kế hoạch lợi nhuận	Trích 3%/LNST nếu hoàn thành kế hoạch và thêm 10% phần vượt lợi nhuận sau thuế.
4	Quỹ đầu tư phát triển	
5	Lợi nhuận còn lại	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi đã phân bổ các khoản (1),(2) và (3)

DHĐCĐ thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;.....% không tán thành;% không có ý kiến

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

DHĐCĐ thông qua việc ủy quyền HĐQT và Ban Kiểm soát xem xét và quyết định lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Kiểm toán Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;.....% không tán thành;% không có ý kiến

Điều 7: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Vốn điều lệ dự kiến tại ngày 31/12/2019: 182,70 tỷ đồng
- Doanh thu kế hoạch 2019: tỷ đồng
- Chi phí năm 2019: tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế kế hoạch 2019: tỷ đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019 Tối thiểu vốn điều lệ

DHĐCĐ thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;.....% không tán thành;% không có ý kiến

Điều 8: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà Ngô Thị Bích Thảo và danh sách nhân sự bầu bổ sung vào BKS.

DHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà Ngô Thị Bích Thảo với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;.....% không tán thành;% không có ý kiến

DHĐCĐ thông qua danh sách giới thiệu nhân sự bầu bổ sung vào BKS là.....

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:% tán thành;.....% không tán thành;% không có ý kiến

Điều 9: Bầu cử bổ sung thành viên BKS

Danh sách bầu cử

Danh sách trúng cử..... tỷ lệ

Điều 11 : Hiệu lực thi hành

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các phòng, ban liên quan có nghĩa vụ thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch Hội đồng quản trị

*** Nơi nhận:**

- Như Điều 9;
- Các cơ quan, tổ chức liên quan;
- Lưu.

DS Lê Văn Sơn